

BÁO CÁO

Kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
2. Tên viết tắt: SEABANK
3. Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm. TP. Hà Nội.
4. Số điện thoại: 024 3944 8688 Fax: 024 3944 8688 Website:
<https://www.seabank.com.vn>
5. Vốn điều lệ: 28.350.000.000.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: SSB
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Số hiệu tài khoản:
120006
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp công ty cổ phần số 0200253985
đăng ký lần đầu ngày 14/01/2005, đăng ký thay đổi thứ 38 ngày 07/06/2024 do Sở Kế hoạch và
Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Số
0051/NH-GP của Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 25/03/1994 và Quyết định số
2378/QĐ-NHNN v/v sửa đổi nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng
thương mại cổ phần Đông Nam Á ngày 30/10/2024.

II. Phương án phát hành

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.835.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.835.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 10.000.000 cổ phiếu, tương ứng 0,3527% tổng số lượng
cổ phiếu đang lưu hành.
5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng:



Thời hạn	Tổng số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng theo Chương trình ESOP năm 2024 ⁽²⁾
Sau 12 tháng kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽¹⁾	Tối đa 50% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình ESOP năm 2024
Sau 18 tháng kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽¹⁾	Tối đa 100% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình ESOP năm 2024

⁽¹⁾ Thời điểm hoàn tất đợt phát hành là ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản xác nhận đã nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành theo Chương trình ESOP năm 2024 của SeABank.

⁽²⁾ Việc xác định số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng được tính theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

CBQL thôi đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank trước khi kết thúc nhiệm kỳ 2023 – 2028 được chuyển nhượng 100% cổ phiếu sở hữu theo Chương trình ESOP năm 2024 sau 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành.

Tùy theo chính sách nhân sự của SeABank trong từng thời kỳ, HĐQT có thể xem xét, quyết định việc CBNV được chuyển nhượng 100% cổ phiếu sở hữu theo Chương trình ESOP năm 2024 sau 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành đối với các trường hợp sau:

- + CBNV có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác;
- + Trường hợp khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

6. Giá phát hành (trường hợp bán cổ phiếu cho người lao động): 10.000 đồng/cổ phiếu

7. Nguồn vốn phát hành (trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động): Không

8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 2.5./02/2025

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Năm 2025

III. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối: 10.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

2. Số người lao động được phân phối: 54 người.

3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 2.5./02/2025): 2.845.000.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.845.000.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

IV. Tài liệu gửi kèm

1. Danh sách người lao động tham gia chương trình đính kèm Quyết định số 1.8.8./2025/NQ-HĐQT ngày 2.5./02/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc tổng kết đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2024;

2. Nghị quyết HĐQT số 166/2025/NQ-HĐQT ngày 20/02/2025 về việc thông qua kết quả phân phối cổ phiếu đợt 1 và phương án phân phối cổ phiếu đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2024;

3. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt phát hành;
4. Công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT.

Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 2025
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Tấn



Số: 188/2025/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Tổng kết đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (gọi tắt là SeABank);
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2024 ngày 17/4/2024;
- Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025 của Hội đồng quản trị về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2024;
- Quy định số 03/2025/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2025 về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2024;
- Văn bản số 5373/NHNN-TTGSNH ngày 28/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước về việc tăng vốn điều lệ của SeABank;
- Văn bản số 232/UBCK-QLCB ngày 13/01/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;
- Nghị quyết HĐQT số 166/2025/NQ-HĐQT ngày 20/02/2025 về việc thông qua kết quả phân phối cổ phiếu đợt 1 và phương án phân phối cổ phiếu đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2024;
- Kết quả nộp tiền mua cổ phiếu phân phối đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2024;
- Xét tình hình thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả tổng kết đợt phát hành cho người lao động theo Chương trình ESOP năm 2024 như sau:

- Số lượng cổ phiếu được phép phát hành tối đa: **10.000.000 cổ phiếu.**
- Số lượng cổ phiếu đã nộp tiền hợp lệ tính đến thời điểm ngày 25/02/2025: **10.000.000 cổ phiếu**, tương ứng với số tiền thu được: **100.000.000.000 đồng.** (Danh sách chi tiết theo Phụ lục đính kèm).
- Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết: 0 cổ phiếu.

Điều 2. Giao Văn phòng Hội đồng quản trị phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện các thủ tục để hoàn tất đợt phát hành, Báo cáo kết quả phát hành và các tài liệu liên quan tới Ủy ban Chứng khoán nhà nước, công bố thông tin theo quy định.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn thành việc các công việc tại Điều 2 nêu trên hoặc Hội đồng quản trị có nghị quyết, quyết định khác thay thế. Ban Tổng Giám đốc, Văn phòng Hội đồng quản trị, các Khối/Phòng/Ban/Đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Báo cáo: các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT, VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
ĐÔNG NAM Á
LÊ VĂN TÀN



PHỤ LỤC DANH SÁCH KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 188/2025/QĐ-HĐQT ngày 25/02/2025)

TT	Mã nhân viên	Họ và tên	Chức danh	Số tiền đã nộp (đồng)	Giá phát hành (đồng/CP)	Số cổ phiếu ESOP 2024 được phân phối
1		Nguyễn Thị Nga		15.000.000.000	10.000	1.500.000
2		Lê Văn Tần		15.000.000.000	10.000	1.500.000
3		Khúc Thị Quỳnh Lâm		9.000.000.000	10.000	900.000
4		Trần Thị Thanh Thủy		700.000.000	10.000	70.000
5		Mathew Nevil Welch		1.000.000.000	10.000	100.000
6		Fergus Macdonald Clark		1.000.000.000	10.000	100.000
7		Vũ Thị Ngọc Quỳnh		20.650.000.000	10.000	2.065.000
8		Nguyễn Ngọc Quỳnh		1.400.000.000	10.000	140.000
9		Vũ Thu Thủy		200.000.000	10.000	20.000
10		Lương Duy Đông		200.000.000	10.000	20.000
11		Lê Quốc Long		3.000.000.000	10.000	300.000
12		Nguyễn Hồng Quang		2.500.000.000	10.000	250.000
13		Vũ Đình Khoán		1.900.000.000	10.000	190.000
14		Võ Long Nhi		1.400.000.000	10.000	140.000
15		Nguyễn Thị Thu Hương		2.000.000.000	10.000	200.000
16		Nguyễn Tuấn Cường		1.800.000.000	10.000	180.000
17		Nguyễn Tuấn Anh		1.600.000.000	10.000	160.000
18		Đặng Thu Trang		1.400.000.000	10.000	140.000
19		Hoàng Mạnh Phú		900.000.000	10.000	90.000
20		Lê Thanh Hải		2.000.000.000	10.000	200.000
21		Trần Thị Thanh Xuân		1.000.000.000	10.000	100.000
22		Nguyễn Cảnh Hùng		800.000.000	10.000	80.000
23		Trịnh Xuân Thành		800.000.000	10.000	80.000
24		Bùi Thị Hải Yến		1.000.000.000	10.000	100.000
25		Bùi Quốc Hiệu		800.000.000	10.000	80.000
26		Nguyễn Minh Thắng		700.000.000	10.000	70.000
27		Nguyễn Thị Hoài Phương		600.000.000	10.000	60.000
28		Nguyễn Thị Thùy Trang		600.000.000	10.000	60.000
29		Hồ Anh Vũ		400.000.000	10.000	40.000
30		Hoàng Huy Chương		600.000.000	10.000	60.000
31		Trần Đức		600.000.000	10.000	60.000
32		Đỗ Thị Ngọc		600.000.000	10.000	60.000
33		Lã Thị Hiền		600.000.000	10.000	60.000
34		Phạm Hồng Chương		500.000.000	10.000	50.000
35		Phạm Đức Toàn		400.000.000	10.000	40.000
36		Thành Việt Thắng		1.150.000.000	10.000	115.000
37		Nguyễn Thanh Lan		600.000.000	10.000	60.000
38		Bùi Ngọc Lâm		500.000.000	10.000	50.000

TT	Mã nhân viên	Họ và tên	Chức danh	Số tiền đã nộp (đồng)	Giá phát hành (đồng/CP)	Số cổ phiếu ESOP 2024 được phân phối
39		Lê Thị Hương Ly		250.000.000	10.000	25.000
40		Đào Chân Phương		300.000.000	10.000	30.000
41		Vũ Quốc Tuấn		400.000.000	10.000	40.000
42		Đào Minh Nguyệt		300.000.000	10.000	30.000
43		Trần Huy Hưng		200.000.000	10.000	20.000
44		Trần Anh Dũng		200.000.000	10.000	20.000
45		Phạm Thị Ái Vân		150.000.000	10.000	15.000
46		Nguyễn Quang Lâm		600.000.000	10.000	60.000
47		Trần Thị Thu Bình		500.000.000	10.000	50.000
48		Nguyễn Hữu Thiện		400.000.000	10.000	40.000
49		Nguyễn Việt Cường		300.000.000	10.000	30.000
50		Trương Thái Dương		300.000.000	10.000	30.000
51		Nguyễn Huy Hà		300.000.000	10.000	30.000
52		Nguyễn Cảnh Hiệp		300.000.000	10.000	30.000
53		Nguyễn Ngọc Kiên		300.000.000	10.000	30.000
54		Nguyễn Văn Nhiều		300.000.000	10.000	30.000
		Tổng cộng		100.000.000.000		10.000.000